

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/ HNGĐ-ST
Ngày: 19 tháng 7 năm 2021
V/v “Yêu cầu ly hôn, tranh chấp
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Q và bà Nguyễn Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Th; sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 2, xã Tr, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Làng N, xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong Đơn khởi kiện ghi ngày 29/3/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Mai Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 107 ngày 25/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Trong thời gian sống chung, anh Q thường xuyên nhậu nhẹt, về nhà đánh đập chị Th, ngoài ra anh Q còn có tình cảm và có con với người phụ nữ khác. Vì những lý do trên, chị Th và anh Q đã không còn sống chung với nhau khoảng hơn 02 năm nay. Chị Th và anh Q không ai còn quan tâm, chăm sóc đến ai. Chị Th nhận thấy không thể tiếp tục sống chung với anh Q được nữa nên yêu cầu được ly hôn anh Đặng Văn Q.

Về con chung: Chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q có 02 người con là cháu Đặng Mai T, sinh ngày 25/5/2013 và cháu Đặng Mai A, sinh ngày 25/4/2015. Chị Th yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng

Mai A; giao cháu Đặng Mai T cho anh Đặng Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Th cho rằng hiện đang làm thuê, có thu nhập trung bình 01 tháng là 8.000.000 đồng, đảm bảo điều kiện để nuôi dưỡng cháu Đặng Mai A. Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Mai Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của bị đơn là anh Đặng Văn Q:* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đặng Văn Q vắng mặt, không có ý kiến và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

- *Ý kiến của cháu Đặng Mai A:* Cháu có nguyện vọng được ở với gia đình nội.

- *Kết quả xác minh của Tòa án:* Từ khoảng tháng 02/2021 cho đến nay, anh Đặng Văn Q có cư trú tại xã Ia Tô, hiện đi làm xa, không có mặt tại nơi cư trú, thỉnh thoảng có quay về nhà, chính quyền địa phương nên không xác định được đi đâu, làm gì; không xác định được mâu thuẫn hôn nhân giữa chị Th và anh Q, giữa chị Th và anh Q đã không còn chung sống với nhau khoảng 03 – 04 năm.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, nguyên đơn là đúng quy định, bị đơn chưa tuân thủ đúng. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] A Đặng Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Q.

[2] Chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Mai Thị Th: Tòa án đã tiến hành tổng đạt đơn khởi kiện, cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo và tiến hành thủ tục hòa giải nhưng anh Q vắng mặt, không có ý kiến phản đối. Theo lời trình bày của chị Th và kết quả xác minh tại địa phương thể hiện giữa chị Th và anh Q không còn chung sống với nhau trong thời gian dài, có căn cứ xác định chị Th và anh Q phát sinh mâu thuẫn, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình. Xét mâu thuẫn hôn nhân của chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Mai Thị Th theo quy định tại Điều 19 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Mai Thị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mai A và giao cháu Đặng Mai T cho anh Đặng Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng. A Đặng Văn Q không có ý kiến phản đối. Cháu Đặng Mai T có nguyện vọng tiếp

tục được sống cùng gia đình ông, bà nội. Xét nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc con cái là nghĩa vụ chung của cả cha và mẹ, cả hai bên đều đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th về việc trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mai A và anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mai T.

Chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, tuy nhiên phải tôn trọng, không được lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con khi một trong hai bên không còn đủ điều kiện nuôi con theo quy định tại Điều 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 28, 39, 144, 147, 227, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Áp dụng Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q.

2. Về con chung: Chị Mai Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Mai A, sinh ngày 25/4/2015 và anh Đặng Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Mai T, sinh ngày 25/5/2013, cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Mai Thị Th và anh Đặng Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi người trực tiếp nuôi dưỡng không còn đảm bảo điều kiện trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Mai Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0008254 ngày 01/4/2021 của Chi cục T hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật T hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- UBND thị trấn Ia Kha;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên đóng dấu)
Nguyễn Văn Huy